

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

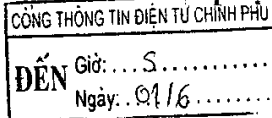
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14 /2015/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 27 tháng 5 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định quy trình thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế và cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn; cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**



**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 30/TTr-STTTT ngày 19/5/2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quy trình thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế và cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn; cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

**Điều 2.** Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì tổ chức thực hiện Quyết định này và định kỳ 06 tháng, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện UBND tỉnh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 08/6/2015.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; các Doanh nghiệp viễn thông và tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.../

**Nơi nhận:**

- Bộ TT&TT;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Vụ Pháp chế - Bộ TT&TT;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Như Điều 4;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh;
- TT Quản lý Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- VP UBND tỉnh: Các PCVP; Các P, TT;
- Lưu VT, CN (Tr.100).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Ngọc Nghị**

**QUY ĐỊNH**

**Quy trình thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế và cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn; cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 27/5/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)*

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về quy trình thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế và cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn; cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng cho chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Sở Thông tin và Truyền thông; Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã và thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan.

**Chương II**

**QUY TRÌNH THẨM ĐỊNH HỒ SƠ VÀ KIỂM TRA THỰC TẾ CẤP, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, GIA HẠN; CẤP LẠI, THU HỒI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG**

**Điều 3. Thẩm quyền tiếp nhận, thẩm định và cấp giấy chứng nhận**

Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế các điều kiện hoạt động của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

**Điều 4. Quy trình tiếp nhận, thẩm định và xử lý hồ sơ đề nghị cấp mới giấy chứng nhận**

**1. Thành phần hồ sơ:**

Tổ chức, cá nhân có nhu cầu thiết lập điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện

từ công cộng phải thực hiện đủ thủ tục hồ sơ theo quy định tại Điều 8 của Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông gồm:

a) Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận theo Mẫu số 02a/ĐĐN hoặc Mẫu số 02b/ĐĐN kèm theo Thông tư 23/2013/TT-BTTTT.

b) Bản sao có chứng thực giấy đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

c) Bản sao có chứng thực (nếu gửi theo đường bưu chính) hoặc bản sao không có chứng thực và xuất trình kèm bản chính để đối chiếu (nếu gửi trực tiếp) giấy chứng minh nhân dân của chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là cá nhân; Bản sao có chứng thực (nếu gửi theo đường bưu chính) hoặc bản sao không có chứng thực và xuất trình kèm bản chính để đối chiếu (nếu gửi trực tiếp) giấy chứng minh nhân dân của người quản lý trực tiếp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp.

2. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Sở Thông tin và Truyền thông:

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ (01 bộ) và phí, lệ phí (nếu có) trực tiếp hoặc sử dụng dịch vụ bưu chính gửi đến Sở Thông tin và Truyền thông.

3. Thời gian và quy trình thực hiện:

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định tại Khoản 1 Điều này, Sở Thông tin và Truyền thông tiến hành thẩm định và kiểm tra thực tế tại điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng. Nếu đủ điều kiện Sở Thông tin và Truyền thông cấp “Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng”. Trường hợp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng chưa đủ điều kiện hoạt động, Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm trả lời bằng văn bản, trong đó nêu rõ điều kiện chưa đáp ứng để tổ chức, cá nhân biết.

4. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng có thời hạn là 03 (ba) năm kể từ ngày ký.

**Điều 5. Quy trình sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng**

1. Trong thời hạn hiệu lực của giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, nếu thuộc các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 9 Thông tư 23/2013/TT-BTTTT thì chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng phải làm thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

2. Tổ chức, cá nhân phải nộp hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận theo quy định tại Khoản 2, Điều 9 của Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT như sau:

a) Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung nội dung giấy chứng nhận theo Mẫu số

03a/ĐĐN hoặc Mẫu số 03b/ĐĐN kèm theo Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT.

b) Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đang còn hiệu lực.

c) Các tài liệu có liên quan đến các thông tin thay đổi (nếu có).

3. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ (01 bộ) và phí, lệ phí (nếu có) trực tiếp hoặc sử dụng dịch vụ bưu chính gửi đến Sở Thông tin và Truyền thông.

4. Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm thẩm định và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng sửa đổi, bổ sung thay thế cho giấy chứng nhận cũ. Trường hợp từ chối, Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm trả lời bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do từ chối cho các tổ chức, cá nhân biết.

5. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng sửa đổi, bổ sung có thời hạn bằng thời hạn của giấy chứng nhận cũ.

**Điều 6. Quy trình gia hạn, cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng**

1. Quy trình gia hạn giấy chứng nhận: Trước thời hạn hết hạn của giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tối thiểu là 20 (hai mươi) ngày, chủ điểm muốn tiếp tục kinh doanh phải thực hiện thủ tục gia hạn giấy chứng nhận theo quy định tại Khoản 1, Điều 10 của Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT gồm:

a) Đơn đề nghị gia hạn theo mẫu quy định tại Mẫu số 04a/ĐĐN hoặc Mẫu số 4b/ĐĐN kèm theo Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT.

b) Bản sao có chứng thực hoặc bản sao không có chứng thực có xuất trình kèm bản chính để đối chiếu giấy chứng minh nhân dân của chủ điểm là cá nhân.

c) Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ (01 bộ) và phí, lệ phí trực tiếp hoặc sử dụng dịch vụ bưu chính gửi đến Sở Thông tin và Truyền thông.

d) Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định và ban hành quyết định gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo Mẫu số 05/QĐ kèm theo Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT. Trường hợp từ chối, Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm trả lời bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do từ chối.

đ) Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng có thể được gia hạn 01 (một) lần với thời hạn tối đa là 06 (sáu) tháng.

2. Quy trình cấp lại giấy chứng nhận: Trường hợp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng bị mất, bị rách, bị cháy hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác, chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng phải gửi trực tiếp hoặc sử dụng dịch vụ bưu chính gửi

01 (một) đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận theo Mẫu số 06a/ĐĐN hoặc Mẫu số 06b/ĐĐN kèm theo Thông tư 23/2013/TT-BTTTT đến Sở Thông tin và Truyền thông. Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng. Trường hợp từ chối, Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm trả lời bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do từ chối.

#### **Điều 7. Thu hồi Giấy chứng nhận**

1. Sở Thông tin và Truyền thông thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng nếu tổ chức, cá nhân liên quan có các hành vi vi phạm tại Điều 11 của Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định như sau:

a) Có hành vi gian dối hoặc cung cấp thông tin giả mạo một trong các hành vi sau: Khai báo sai quy định về tổng diện tích phòng máy; khai báo sai quy định về khoảng cách từ điểm cung cấp trò chơi điện tử công cộng đến trường học theo quy định tại Khoản 2 Điều 5 Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT; Cung cấp giấy phép kinh doanh giả mạo để được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

b) Thay đổi tổng diện tích các phòng máy nhưng không đáp ứng điều kiện quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 35 nghị định 72/2013/NĐ-CP.

c) Sau 06 (sáu) tháng kể từ khi có văn bản thông báo của Sở Thông tin và Truyền thông về việc điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng không đáp ứng quy định về khoảng cách tại Khoản 2 Điều 5 Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT vì có một trường học hoặc trung tâm giáo dục thường xuyên theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 5 Thông tư 23/2013/TT-BTTTT mới đi vào hoạt động hoặc vì lý do khách quan khác.

2. Trường hợp bị thu hồi theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều này, sau thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày bị thu hồi giấy chứng nhận, chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng có quyền đề nghị cấp giấy chứng nhận mới nếu đáp ứng đủ điều kiện để được cấp giấy chứng nhận theo quy định. Trường hợp bị thu hồi tại Điểm b và Điểm c Khoản 1 Điều này, chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng có quyền đề nghị cấp giấy chứng nhận mới ngay khi đáp ứng đủ điều kiện để được cấp giấy chứng nhận theo quy định.

### **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 8. Trách nhiệm các đơn vị liên quan**

1. Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Hướng dẫn Phòng Văn hóa và Thông tin thực hiện Quy định này.

b) Công khai danh sách các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được cấp và bị thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ trò

chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

**2. Ủy ban Nhân dân cấp huyện:**

a) Hướng dẫn, chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin triển khai thực hiện Quy định này, bảo đảm các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đang hoạt động theo quy định của Nghị định 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.

b) Hướng dẫn, chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định hồ sơ, khảo sát thực tế các nội dung đảm bảo điều kiện đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

**3. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:**

a) Phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc thẩm định hồ sơ, khảo sát thực tế điều kiện hoạt động của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

b) Phối hợp cơ quan chức năng trong việc phổ biến pháp luật về quản lý trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

**4. Các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:**

a) Thực hiện theo quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

b) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về những vi phạm do không thực hiện đúng các quy định của văn bản này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

**Điều 9. Điều khoản thi hành**

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc các cơ quan, đơn vị có liên quan và các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, tham mưu Ủy ban Nhân dân tỉnh xem xét bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./. *uot*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Ngọc Nghị**